

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 28-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Khoàng Văn Sơn
- Ông Chảo Phù Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn Lềng M; sinh ngày 12 tháng 9 năm 1949 tại huyện S1, tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011149000xxx, ngày cấp: 12/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Tẩn Lùng Q (đã chết) và bà Tẩn Lưu L (đã chết); Bị cáo có chồng là Chèo Mỹ Q1 (đã chết) và 05 người con; Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 03/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 01/2022/HS-ST, chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 32/2011/HSST; Ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số

82/2018/HSST, đều đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 27/12/2024 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tần Lèng M: Bà **Nguyễn Thị Lan**, sinh năm 1994 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 24/12/2024, tổ công tác Đồn Biên phòng H phối hợp với Công an xã H, huyện N đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Tần Lèng M đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Tần Lèng M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 cục chất bột dạng nén màu trắng đục, đang được M cất giấu trong túi vải đeo trước ngực. Tổ công tác đã đưa Tần Lèng M cùng vật chứng về Đồn Biên phòng H, mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Tần Lèng M khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 24/12/2024, Tần Lèng M đang đi bộ từ chợ trung tâm xã H về nhà ở bản S, xã H, thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại đầu cầu bản S. Qua nói chuyện, M đã mua 02 cục Heroine của người đàn ông này với giá 350.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, M cất giấu 02 cục Heroine trong túi vải đeo trước ngực rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Khi M đi bộ được khoảng 01 km thì gặp tổ công tác Đồn Biên phòng H và Công an xã H đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 cục Heroine của M.

Tại Biên bản làm việc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 25/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Chất bột dạng nén màu trắng đục ký hiệu M1 có khối lượng: 1,02 gam, ký hiệu M2 có khối lượng: 1,82 gam. Tổng khối lượng 02 cục chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Tần Lèng M là 2,84 (hai phẩy tám mươi tư) gam, gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại Kết luận giám định số 1869/KL-KTHS, ngày 26/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng thu giữ của Tần Lèng M có ký hiệu và khối lượng M1: 1,02 gam; M2: 1,82 gam các cục chất bột dạng nén, màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroín (Heroine).”

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSNP ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Tần Lèng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tần Lèng M một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tần Lèng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tần Lèng M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 0,42 gam và 1,58 gam Heroine sau khi hoàn lại mẫu giám định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Tần Lèng M nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Tần Lèng M không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tần Lèng M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 14 giờ 20 phút, ngày 24/12/2024 tại khu vực bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, bị cáo Tần Lèng M đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,84 (hai phẩy tám mươi tư) gam Heroine trong túi vải đeo trước ngực khi đang đi bộ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra (BL 65 - 69; 71 - 77), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 03), Kết luận giám định (BL 37) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tần Lèng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tần Lềng M có nhân thân xấu, thể hiện như sau: Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 32/2011/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào tháng 8/2012 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 82/2018/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/11/2019 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Ngày 03/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 01/2022/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/3/2024, chưa được xóa án tích, đến ngày 24/12/2024 lại cố ý phạm tội trong vụ án này, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tần Lềng M sinh ngày 12/9/1949, khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 24/12/2024, bị cáo đã trên 70 tuổi, tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo đã già, không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,42 (không phải bốn mươi hai) gam và 1,58 (một phẩy năm mươi tám) gam Heroine hoàn lại sau khi giám định, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, vì hành vi phạm tội của

bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ theo điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án bị cáo Tần Lềng M khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông tại bản S, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên vào ngày 24/12/2024. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) sống tại xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần Lềng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tần Lềng M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/12/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,42 (không phẩy bốn mươi hai) gam và 1,58 (một phẩy năm mươi tám) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định.

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần Lềng M.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Tần Lềng M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/3/2025./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng TT, KT & THA - TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV - LLTP Công an tỉnh;
- PTTG khu vực N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

